

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn của Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 71/2025/TLST-HNGĐ ngày 20/02/2025 về việc thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

**Ông Ngô A, sinh năm: 1980;**

CCCD số: 037000000000 do Cục CS QLHS về TTXH cấp ngày 15/05/2024

HKTT: Tổ 8, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

**Bà Lê V A, sinh năm: 1992;**

CCCD số: 036100000000 do Cục CS QLHS về TTXH cấp ngày 27/12/2021

HKTT: Tổ 10, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tình cảm: Ông Ngô A và bà Lê V A kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 26 tháng 05 năm 2014 tại UBND phường T, thành phố N, tỉnh N, số 44. Là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống ông A và bà V A phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm quan điểm sống, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét thấy mâu thuẫn của vợ chồng thực sự trầm trọng, nguyện vọng xin ly hôn của ông A và bà V A là chính đáng, nên Tòa chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của Ngô A và bà

Lê V A.

[2] Về con chung: Ông Ngô A và bà Lê V A xác nhận có 05 con chung là cháu Ngô K V – sinh ngày 10/07/2012, cháu Ngô P V – sinh ngày 19/12/2013, cháu Ngô T K – sinh ngày 06/11/2015, cháu Ngô M V – sinh ngày 29/06/2017, cháu Ngô V K – sinh ngày 14/09/2020. Khi ly hôn, bà V A và ông A đã thỏa thuận rằng bà V A sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục toàn bộ năm con chung. Về cấp dưỡng, bà V A và ông A đã thỏa thuận rằng ông A sẽ cấp dưỡng tiền nuôi các con chung là 10 triệu đồng/ 01 con/ 01 tháng.

[3] Về tài sản chung: Ông Ngô A và bà Lê V A cùng xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về vay nợ: Ông Ngô A và bà Lê V A cùng xác nhận không có khoản nợ chung nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Bà Lê V A tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm, ông Ngô A đồng ý.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Ngô A và bà Lê V A.

- Về con chung: Khi ly hôn, giao năm con chung là cháu Ngô K V – sinh ngày 10/07/2012, cháu Ngô P V – sinh ngày 19/12/2013, cháu Ngô T K – sinh ngày 06/11/2015, cháu Ngô M V – sinh ngày 29/06/2017, cháu Ngô V K – sinh ngày 14/09/2020 cho bà V A là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục toàn bộ năm con chung. Về cấp dưỡng, bà V A và ông A đã thỏa thuận rằng ông A sẽ cấp dưỡng tiền nuôi các con chung là 10 triệu đồng/01 con/ 01 tháng.

Ông Ngô A có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Ông Ngô A và bà Lê V A thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

- Về nợ chung: Ông Ngô A và bà Lê V A cùng xác nhận không có khoản vay nợ chung nào cả, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

2. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Bà Lê V A tự nguyện chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0047001 ngày 20/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy. Bà Lê V A đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- *Đương sự;*
- *VKS quận Cầu Giấy;*
- *UBND nơi đăng ký kết hôn;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**

**Trần Anh Quang**